

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Số: 27334/HD-SLĐTBXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ng: ban Tài trợ, Phòng TCHĐ
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2018

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 727
ĐẾN Ngày: 15/10/18

Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....

HƯỚNG DẪN

Tổng kết công tác thi đua theo năm học Khối Giáo dục nghề nghiệp

Căn cứ Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2018 ngày của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phân chia cụm, khối thi đua thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Quyết định số 847/QĐ-UBND);

Căn cứ Công văn số 445/BTĐKT ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Ban Thi đua khen thưởng Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn tổng kết thi đua Khối Giáo dục nghề nghiệp thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Hướng dẫn số 04/HD-BTĐKT ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Ban Thi đua khen thưởng Thành phố về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua các Khối thi đua trực thuộc thành phố (gọi tắt là Hướng dẫn số 04/HD-BTĐKT);

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung về tổng kết thi đua theo năm học đối với các trường Cao đẳng, Trung cấp được phân chia khối thi đua tại Mục I, Phụ lục 6, Quyết định số 847/QĐ-UBND, cụ thể như sau:

1. Về bình xét thi đua

Theo Hướng dẫn số 04/HD-BTĐKT, các khối thi đua tại Mục I, Phụ lục 6, Quyết định số 847/QĐ-UBND tổ chức hoạt động và bình xét thi đua theo quy định gồm:

- Ký kết giao ước thi đua;
- Đăng ký thi đua;
- Ban hành quy chế hoạt động, bảng tiêu chí chấm điểm thi đua, kế hoạch hoạt động và sinh hoạt chuyên đề;
- Trong năm, tổ chức ít nhất 03 cuộc họp: góp ý dự thảo các văn bản và đăng ký, ký kết giao ước thi đua; sơ kết hoạt động; tổng kết thi đua;
- Tổng kết năm học, mỗi khối thi đua tổ chức họp bình xét, suy tôn 01 đơn vị tiêu biểu, xuất sắc nhất đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xét, trình Ủy ban nhân dân thành phố tặng Cờ Thi đua của thành phố và Cờ thi đua của Chính phủ (nếu có), hồ sơ gồm: bản ký kết giao ước thi đua, đăng ký thi đua, các quy chế, kế hoạch hoạt động, biên bản các cuộc họp. Các đơn vị còn lại được đề nghị xét công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc theo quy định.

- Hội đồng Thi đua khen thưởng thành phố xem xét, lựa chọn không quá 20% trong số đơn vị được tặng Cờ Thi đua của thành phố đề nghị xét, tặng Cờ Thi đua của Chính phủ.

2. Về tuyển trình khen thưởng

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội là cơ quan quản lý lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp lấy ý kiến hiệp y của cơ quan quản lý ngành và lập thủ tục trình Ủy ban nhân dân Thành phố xét, tặng Cờ thi đua của Thành phố và Cờ thi đua của Chính phủ (nếu có) trên cơ sở bình xét của các khối thi đua;

- Đối với các trường trực thuộc các Sở, Ngành, Quận/huyện (là cơ quan quản lý về tổ chức, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương đối với trường) lập hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và tặng các hình thức khen thưởng gửi về cơ quan chủ quản để được xét công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng;

- Đối với các trường ngoài công lập: lấy ý kiến hiệp y của Ủy ban nhân dân quận, huyện (nơi đơn vị trú đóng) lập thủ tục hồ sơ gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xét và trình khen thưởng theo quy định;

3. Hồ sơ trình khen thưởng

- Đối với các trường trực thuộc các Sở, Ngành, Quận/huyện lập hồ sơ theo hướng dẫn của cơ quan chủ quản;

- Đối với trường ngoài công lập thực hiện 03 bộ bản chính gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội như sau:

- + Tờ trình của đơn vị;
- + Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng;
- + Báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;
- + Quyết định công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (theo hướng dẫn số 01/HD-HĐXCNSKCTP ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Hội đồng Xét công nhận sáng kiến cấp thành phố) đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố và hình thức khen thưởng Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố cho cá nhân;
- + Quyết định công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2017 – 2018 để làm căn cứ xét danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc;
- + Văn bản xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế (nếu có);
- + Văn bản hiệp y của Ủy ban nhân dân quận, huyện (nơi trường trú đóng);
- + Tập tin điện tử theo quy định đối với các trường hợp khen cấp thành phố, cấp nhà nước;

- Hồ sơ thực hiện theo biểu mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thi đua, khen thưởng. Các văn bản, hướng dẫn, biểu mẫu, file điện tử có thể tải về từ trang thông tin điện tử của Hội đồng Thi đua khen thưởng Sở tại địa chỉ <https://dolisa.org>.

Đề nghị các Khối thi đua và các trường Cao đẳng, Trung cấp được phân chia khối thi đua tại Mục I, Phụ lục 6, Quyết định số 847/QĐ-UBND thực hiện tổng kết thi đua năm học 2017 – 2018, lập hồ sơ khen thưởng gửi về cơ quan có thẩm quyền theo tuyến trình khen thưởng tại mục 2 hướng dẫn này trước ngày **15 tháng 10 năm 2018.**

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy Sở;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Các các trường Cao đẳng, Trung cấp được phân chia khối thi đua tại Mục I, Phụ lục 6, Quyết định số 847/QĐ-UBND;
- Lưu VT, VP.(Hg)



GIÁM ĐỐC

Lê Minh Tấn



Người ký: Sở Lao
động - Thương
binh và Xã hội
Email:
sldtbxh@tphcm.go
v.vn
Cơ quan: Thành
phố Hồ Chí Minh
Thời gian ký:
10.10.2018
11:24:29 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2788 /TB-SLĐTBXH Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 40 tháng 10 năm 2018

THÔNG BÁO

Về việc phân công Khối trưởng đối với các Khối thi đua tại Mục I, Phụ lục
6, Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2018

Căn cứ Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2018 ngày của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phân chia cụm, khối thi đua thuộc Thành phố Hồ Chí Minh;

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thông báo về việc phân công Khối trưởng, trách nhiệm của Khối trưởng và các đơn vị thành viên trong Khối thi đua Giáo dục nghề nghiệp năm học 2017 - 2018 như sau:

1. Phân công Khối trưởng:

- Khối thi đua 1: Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức.
- Khối thi đua 2: Trường Cao đẳng Văn hoá nghệ thuật và Du lịch Sài Gòn.
- Khối thi đua 3: Trường Cao đẳng Đại Việt Sài Gòn.
- Khối thi đua 4: Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh.
- Khối thi đua 5: Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương.
- Khối thi đua 6: Trường Trung cấp Công nghệ Thông tin Sài Gòn.
- Khối thi đua 7: Trường Trung cấp Quang Trung.
- Khối thi đua 8: Trường Trung cấp Nguyễn Tất Thành.

2. Trách nhiệm của Khối trưởng:

- Chủ trì các buổi họp sơ kết, tổng kết các hoạt động của Khối, gửi các báo cáo về Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố.

- Chủ trì và chịu trách nhiệm về việc đánh giá kết quả chấm điểm thi đua (có hướng dẫn riêng của Sở), trong đó có đề cử chọn đơn vị dẫn đầu thi đua của Khối, đề xuất các hình thức khen thưởng theo quy định, gửi về Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng Sở (thông qua Văn phòng Sở), đồng thời gửi cho Phòng Giáo dục nghề nghiệp Sở.

3. Trách nhiệm của các đơn vị thành viên trong Khối thi đua:

- Đăng ký các nội dung thực hiện giao ước từ đầu năm và tham gia bình xét thi đua, khen thưởng cuối năm theo hướng dẫn của cấp trên và theo yêu cầu của Khối trưởng.

- Các đơn vị thành viên trong Khối thi đua phải tham gia đầy đủ các buổi họp sơ kết, tổng kết, các buổi họp chuyên đề, các hoạt động của Khối thi đua. Trong các buổi họp nhất thiết phải có lãnh đạo đơn vị, đồng thời mở rộng thành phần mời trưởng, phó và cán bộ nghiệp vụ các phòng ban chức năng của đơn vị có liên quan đến chuyên đề dự họp nhằm trao đổi, học tập kinh nghiệm, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động các Khối thi đua với nhau.

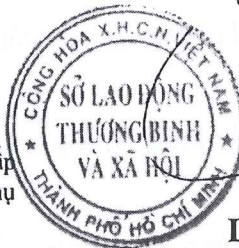
- Gửi các báo cáo sơ kết, tổng kết, báo cáo chuyên đề, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao để làm cơ sở cho việc đánh giá thi đua cuối năm cho Khối trưởng và Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Sở, Phòng Giáo dục nghề nghiệp Sở theo yêu cầu và đảm bảo thời gian theo quy định.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thông báo để các đơn vị được phân công làm Khối trưởng Khối thi đua, các đơn vị trong Khối kịp thời tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ giao ước thi đua, xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm học 2017 - 2018. *ml*

Nơi nhận :

- Ban Thi đua Khen thưởng TP;
- Thường trực Đảng ủy Sở;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Thường trực HĐTĐKT Sở;
- Các các trường Cao đẳng, Trung cấp được phân chia khối thi đua tại Mục I, Phụ lục 6, Quyết định số 847/QĐ-UBND;
- Lưu VT, VPS. (Hg).

GIÁM ĐỐC



Lê Minh Tấn



Người ký: Sở Lao
động - Thương
binh và Xã hội
Email:
sldtbxh@tphcm.go
v.vn
Cơ quan: Thành
phố Hồ Chí Minh
Thời gian ký:
10.10.2018
10:59:02 +07:00

BIỂU ĐIỂM THI ĐUA
KHỐI CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG - TRUNG CẤP
(Áp dụng từ năm học 2017 - 2018)

TT	Tiêu chí thi đua	Điểm tối đa	Minh chứng của đơn vị (tóm tắt)	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm chấm của Khối trưởng
		100		0	0
1	CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG VÀ VIỆC THỰC HIỆN CÁC CUỘC VẬN ĐỘNG CỦA NGÀNH	20			
	<i>Việc tổ chức quán triệt, học tập nghị quyết của Đảng; Việc tổ chức học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Việc tham gia các hoạt động do Công đoàn Ngành tổ chức; Công tác ổn định chính trị nội bộ, không để xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; Các tổ chức chính trị - xã hội tại đơn vị phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công tác, được tổ chức cấp trên đánh giá cao, khen thưởng</i> (thực hiện đầy đủ, được khen thưởng: đạt 20 điểm; thực hiện đầy đủ, không được khen thưởng: đạt 17 điểm; thực hiện từ 50% nội dung: đạt 15 điểm; thực hiện dưới 50% nội dung: đạt 10 điểm; nội bộ mất ổn định chính trị, có đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài hoặc không thực hiện các nội dung này: trừ 10% tổng số điểm)	20			
2	CÔNG TÁC TUYỂN SINH	10			
	<i>Tỉ lệ học sinh hệ chính quy nhập học / chỉ tiêu tuyển sinh</i> (ví dụ: đơn vị tuyển sinh đạt 59% chỉ tiêu tuyển sinh thì điểm đạt được là 5.9 điểm). Đối với trường cao đẳng, hệ CĐ hệ số 2, hệ TC hệ số 1 (ví dụ: trường CĐ X có tỉ lệ: hệ CĐ tuyển 80% chỉ tiêu, hệ TC tuyển 59% chỉ tiêu. Điểm đạt được của trường X là: $(8 \times 2 + 5.9) / 3 = 7.3$ điểm)	10			
3	CÔNG TÁC ĐÀO TẠO - LIÊN KẾT ĐÀO TẠO - HỢP TÁC DOANH NGHIỆP	20			

TT	Tiêu chí thi đua	Điểm tối đa	Minh chứng của đơn vị (tóm tắt)	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm chấm của Khối trưởng
		100		0	0
	Ban hành đầy đủ kế hoạch đào tạo, thời khóa biểu, chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra của các ngành đào tạo (công khai đầy đủ trên website của trường: đạt 10 điểm; chỉ thông báo nội bộ: đạt 05 điểm; không thực hiện: trừ 10% tổng số điểm)	10			
	Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý liên quan đến việc liên kết đào tạo, đặt điểm đào tạo, đặt trạm giáo dục từ xa. Không bị xử phạt hành chính liên quan đến hoạt động này (thực hiện đầy đủ thủ tục: đạt 05 điểm; không tổ chức các hoạt động liên quan đến liên kết đào tạo: đạt 04 điểm; tổ chức hoạt động khi chưa được cấp phép hoặc bị xử phạt hành chính trong hoạt động này: trừ 10% tổng số điểm)	5			
	Có mối liên hệ, hợp tác thường xuyên với doanh nghiệp trong suốt năm học (có thực hiện: đạt 05 điểm; không thực hiện: đạt 00 điểm)	5			
4	CÔNG TÁC HỌC SINH SINH VIÊN - HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC	10			
	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với HSSV; tham gia đầy đủ các hoạt động phong trào cấp cụm, cấp Thành phố dành cho HSSV; được khen thưởng từ cấp Thành phố trở lên đối với hoạt động phong trào HSSV (Đoàn, Hội,...) (thực hiện đầy đủ các nội dung, được hình thức khen thưởng từ cấp Thành phố trở lên: đạt 10 điểm; thực hiện đầy đủ các nội dung, không có hình thức khen thưởng từ cấp Thành phố trở lên: đạt 07 điểm; thực hiện không đầy đủ: đạt 05 điểm; không thực hiện: đạt 00 điểm).	5			
	Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học cho cán bộ, giáo viên, HSSV của đơn vị; sản phẩm nghiên cứu khoa học được áp dụng thực tiễn tại đơn vị; sản phẩm nghiên cứu được thông tin công khai trên website của đơn vị (thực hiện đầy đủ, có sản phẩm áp dụng thực tiễn: đạt 05 điểm; thực hiện đầy đủ, không có sản phẩm áp dụng thực tiễn: đạt 03 điểm; thực hiện không đầy đủ: đạt 01 điểm; không thực hiện: đạt 00 điểm)	5			
5	CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ	10			

TT	Tiêu chí thi đua	Điểm tối đa	Minh chứng của đơn vị (tóm tắt)	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm chấm của Khối trưởng
		100		0	0
	<i>Có đủ lực lượng giáo viên cơ hữu giảng dạy; công khai danh sách giáo viên cơ hữu trên website của đơn vị; có kế hoạch và triển khai đào tạo - bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị; có kế hoạch và triển khai hội giảng cấp trường</i>				
	<i>Thực hiện đầy đủ các nội dung: đạt 05 điểm; thực hiện từ 50% nội dung: đạt 03 điểm; thực hiện không đầy đủ, dưới 50%: đạt 01 điểm; không thực hiện: trừ 10% tổng số điểm</i>	5			
	<i>Có từ 70% giáo viên cơ hữu giảng dạy các học phần: đạt 05 điểm; có từ 50% giáo viên cơ hữu giảng dạy các học phần: đạt 03 điểm; có dưới 50% giáo viên cơ hữu giảng dạy các học phần: đạt 01 điểm; không có giáo viên cơ hữu: trừ 10% tổng số điểm</i>	5			
6	CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ	5			
	<i>Xây dựng và công khai kế hoạch kiểm tra nội bộ trên website của đơn vị; tổ chức kiểm tra định kỳ; thực hiện việc tiếp và giải quyết kiến nghị của công dân (thực hiện đầy đủ: đạt 05 điểm; thực hiện không đầy đủ: đạt 03 điểm; không thực hiện: trừ 05% tổng số điểm)</i>	5			
7	CÁC ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT - PHƯƠNG TIỆN KỸ THUẬT DẠY HỌC - ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	10			
	<i>Cơ sở vật chất khang trang, phương tiện kỹ thuật dạy học đáp ứng quy mô đào tạo; các ngành học đảm bảo đủ thiết bị thực hành, thực tập (thực hiện đầy đủ: đạt 07 điểm; thực hiện không đầy đủ: đạt 03 điểm; có ngành học không đủ thiết bị thực hành, thực tập: trừ 10% tổng số điểm)</i>	7			
	<i>Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học cho cán bộ, giáo viên, HSSV của đơn vị (có thực hiện: đạt 03 điểm; không thực hiện đạt 00 điểm)</i>	3			
8	CÔNG TÁC TỰ KIỂM ĐỊNH	5			

TT	Tiêu chí thi đua	Điểm tối đa	Minh chứng của đơn vị (tóm tắt)	Điểm tự chấm của đơn vị	Điểm chấm của Khối trưởng
		100		0	0
	Thực hiện đầy đủ các nội dung tự kiểm định theo chỉ đạo đạt 05 điểm, không thực hiện trừ 05% tổng số điểm	5			
9	CÔNG TÁC BÁO CÁO - HỘI HỢP	10			
	<i>Báo cáo sơ kết, tổng kết đúng tiến độ và yêu cầu</i> (thực hiện đúng tiến độ: đạt 05 điểm; thực hiện không đúng tiến độ: đạt 03 điểm; không thực hiện: đạt 00 điểm)	5			
	<i>Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các hội nghị do Sở LĐ-TB&XH tổ chức</i> (thực hiện đúng yêu cầu: đạt 05 điểm; thực hiện không đúng yêu cầu: đạt 03 điểm; không thực hiện: đạt 00 điểm)	5			
10	KHEN THƯỞNG				
	Trong năm học, đơn vị được nhận các hình thức khen thưởng đột xuất, ngoài kế hoạch từ mức bằng khen trở lên được cộng thêm 10% tổng điểm thi đua trong năm học				
TỔNG KẾT					
Tổng điểm thi đua trong năm học của đơn vị (chưa bao gồm điểm trừ, điểm thưởng)					
<i>Tỉ lệ điểm trừ</i>					
<i>Tỉ lệ điểm thưởng</i>					
Tổng điểm đạt được trong năm học					
Xếp loại thi đua năm học:			Xếp loại thi đua:	KXL	KXL
Từ 90 đến 94 điểm: xếp loại Khá, đủ điều kiện xét danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến					
Từ 95 đến 100 điểm: xếp loại Tốt, đủ điều kiện xét danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc					

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 847/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân chia cụm, khối thi đua thuộc thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Hướng dẫn số 1479/HD-BTĐKT ngày 25 tháng 7 năm 2016 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hướng dẫn tổ chức cụm, khối thi đua của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đề nghị tặng Cờ Thi đua của Chính phủ, Cờ Thi đua cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Ban Thi đua - Khen thưởng (cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố) tại Tờ trình số 141/TTr-TĐKT ngày 28 tháng 02 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 34 cụm thi đua đối với 346 đơn vị và 600 khối thi đua đối với 6.083 đơn vị thuộc thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Cụm thi đua:

- Cụm thi đua cấp thành phố, gồm: 04 cụm đối với 24 quận, huyện (*Phụ lục 1*);

- Cụm thi đua cấp quận, huyện gồm: 30 cụm đối với 322 phường, xã, thị trấn (*Phụ lục 2*).

2. Khối thi đua:

2.1. Khối thi đua cấp thành phố, gồm: 24 khối đối với 147 sở, ban, ngành, tổng công ty, công ty, cơ quan, đơn vị và đoàn thể thành phố (*Phụ lục 1*);

2.2. Khối thi đua các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, quận huyện, tổng công ty, công ty, cơ quan, đơn vị và đoàn thể thành phố, gồm: 283 khối đối với 2.937 đơn vị (*Phụ lục 3*). Trong đó:

- Khối thi đua trực thuộc quận, huyện, gồm: 96 khối đối với 1.074 đơn vị;

- Khối thi đua trực thuộc sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, gồm: 74 khối đối với 734 đơn vị;

- Khối thi đua trực thuộc doanh nghiệp của thành phố, gồm: 30 khối đối với 421 đơn vị;

- Khối thi đua trực thuộc các đơn vị ngành dọc, gồm: 58 khối đối với 419 đơn vị;

- Khối thi đua trực thuộc các Trường Đại học thuộc thành phố, gồm: 25 khối đối với 289 đơn vị.

2.3. Khối thi đua các doanh nghiệp, gồm: 61 khối đối với 558 đơn vị (*Phụ lục 4*). Trong đó:

- Khối thi đua các đơn vị trực thuộc doanh nghiệp, gồm: 35 khối đối với 281 đơn vị;

- Khối thi đua các doanh nghiệp trực thuộc quận, huyện, gồm: 23 khối đối với 243 đơn vị;

- Khối thi đua các doanh nghiệp Trung ương trên địa bàn, gồm: 03 khối đối với 33 đơn vị.

2.4. Khối thi đua các Hợp tác xã (theo Luật Hợp tác xã), gồm: 50 khối đối với 568 đơn vị (*Phụ lục 5*).

2.5. Khối thi đua ngành giáo dục đào tạo: 167 khối đối với 1.738 trường, trung tâm giáo dục thường xuyên (*Phụ lục 6*). Trong đó:

- Khối thi đua các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp, gồm: 05 khối đối với 43 trường;

- Khối thi đua các trường Trung học phổ thông, gồm: 19 khối đối với 184 trường;

- Khối thi đua các Trung tâm giáo dục thường xuyên, gồm: 03 khối đối với 27 trung tâm;

- Khối thi đua các trường Trung học cơ sở, gồm: 34 khối đối với 286 trường;

- Khối thi đua các trường Tiểu học, gồm: 57 khối đối với 473 trường;

- Khối thi đua các trường Mầm non, gồm: 70 khối đối với 586 trường.

2.6. Khối thi đua ngành y tế, gồm: 15 khối đối với 138 đơn vị (*Phụ lục 7*). Trong đó:

- Khối thi đua các bệnh viện tuyến thành phố, gồm: 05 khối đối với 42 bệnh viện và trung tâm;

- Khối thi đua các bệnh viện tuyến quận, huyện, gồm: 06 khối đối với 48 bệnh viện và trung tâm;

- Khối thi đua các bệnh viện ngoài công lập, gồm: 04 khối đối với 48 bệnh viện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các sở, ban, ngành, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và đoàn thể thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn, Giám đốc các doanh nghiệp, Hiệu trưởng các trường thuộc thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP;
- Thường trực Ủy ban nhân dân TP;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT TP;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Các Đoàn thể thành phố;
- Các Ban Đảng, ĐUK thuộc Thành ủy;
- Các Báo, Đài;
- Ban TĐKT TP (30 bản);
- VPUB: PVP/VX;
- Lưu: VT, (VX/Ng.T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Phong



PHỤ LỤC 6

KHỐI THI ĐUA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 847/QĐ-UBND, ngày 03 tháng 3 năm 2018
của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

I. KHỐI THI ĐUA CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG VÀ TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP: có 58 trường, chia thành 08 Khối thi đua, từ Khối thi đua 1 đến Khối thi đua 08 như sau:

1. **Khối thi đua 1**, gồm 10 trường: Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức; Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật thành phố; Trường Cao đẳng Giao thông vận tải thành phố; Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thủ Đức; Trường Cao đẳng Thủ Thiêm; Trường Cao đẳng nghề Nguyễn Trường Tộ; Trường Cao đẳng nghề thành phố; **Trường Cao đẳng kỹ thuật Lý Tự Trọng**; Trường Cao đẳng Kinh tế TP.HCM; Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật TP.HCM.

2. **Khối thi đua 2**, gồm 10 trường: Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Vạn Xuân; Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Sài Gòn; Trường Cao đẳng Sài Gòn Gia Định; Trường Cao đẳng nghề Sài Gòn; Trường Cao đẳng Viễn Đông; Trường Cao đẳng Y dược Hồng Đức; Trường Cao đẳng Kinh tế - Công nghệ thành phố; Trường Cao đẳng Bách Việt; Trường Cao đẳng Miền Nam; Chi nhánh Trường Cao đẳng Hoa Sen.

3. **Khối thi đua 3**, gồm 11 trường: Trường Cao đẳng Đại Việt Sài Gòn; Trường Cao đẳng nghề Du lịch Sài Gòn; Trường Cao đẳng nghề Công nghệ thông tin iSPACE; Trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp; Trường Cao đẳng Công nghệ thông tin thành phố; Trường Cao đẳng Quốc tế thành phố; Trường Cao đẳng Việt Mỹ; Trường Cao đẳng CETANA PSB INTELLIS; Trường Cao đẳng Kent; Chi nhánh Trường Cao đẳng Tây Sài Gòn; Chi nhánh Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Ladec.

4. **Khối thi đua 4**, gồm 08 trường: Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh; Trường Trung cấp Trần Đại Nghĩa; Trường Trung cấp nghề Củ Chi; Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Quận 12; Trường Trung cấp Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn; Trường Trung cấp Bách nghệ TP.HCM; Trường Trung cấp nghề Bình Thạnh; Trường Trung cấp nghề Quang Trung.

5. **Khối thi đua 5**, gồm 08 trường: Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Công nghệ Hùng Vương; Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Nghiệp vụ Tôn Đức Thắng; Trường Trung cấp Xây dựng; Trường Trung cấp Du lịch và Khách sạn Saigontourist; Trường Trung cấp Kỹ thuật Nông nghiệp thành phố;

Trường Trung cấp Thông tin - Truyền thông thành phố; Trường Trung cấp nghề Nhân Đạo; Trường Trung cấp nghề Đông Sài Gòn.

6. Khối thi đua 6, gồm 11 trường: Trường Trung cấp Công nghệ Thông tin Sài Gòn; Trường Trung cấp Bến Thành; Trường Trung cấp Cửu Long; Trường Trung cấp Vạn Tường; Trường Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn; Trường Trung cấp nghề tư thực Quản lý khách sạn Việt Úc (VAAC); Trường Trung cấp nghề tư thực Kỹ thuật - Kinh tế Sài Gòn 3; Trường Trung cấp Tin học Kinh tế Sài Gòn; Trường Trung cấp Đông Dương; Trường Trung cấp Hồng Hà; Trường Trung cấp Công nghệ Bách Khoa.

7. Khối thi đua 7, gồm 10 trường: Trường Trung cấp Quang Trung; Trường Trung cấp Việt Khoa; Trường Trung cấp Y Dược Vạn Hạnh; Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Tây Nam Á; Trường Trung cấp Phương Nam; Trường Trung cấp nghề Giao thông Tiến Bộ; Trường Trung cấp Tổng hợp Đông Nam Á; Trường Trung cấp Bách Khoa thành phố; Trường Trung cấp Mai Linh; Trường Trung cấp nghề Ngọc Phước.

8. Khối thi đua 8, gồm 10 trường: Trường Trung cấp Nguyễn Tất Thành; Trường Trung cấp Sài Gòn; Trường Trung cấp Đại Việt thành phố; Trường Trung cấp Tổng hợp thành phố; Trường Trung cấp Âu Việt; Trường Trung cấp Tổng hợp Sài Gòn; Trường Trung cấp Tây Sài Gòn; Trường Trung cấp nghề Suleco; Trường Trung cấp Việt Giao; Trường Trung cấp Kinh tế - Du lịch thành phố; Trường Trung cấp Du lịch và Tiếp thị Quốc tế.

II. KHỐI THI ĐUA CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG: có 188 trường, chia thành 16 Khối thi đua, từ Khối thi đua 1 đến Khối thi đua 16 như sau:

1. Khối thi đua 1, có 11 trường thuộc quận 1, quận 3, gồm: Trường THPT Bùi Thị Xuân; Trường THPT Trưng Vương; Trường THPT Ten Lơ Man; Trường THPT Lương Thế Vinh; Trường THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa; Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai; Trường THPT Lê Quý Đôn; Trường THPT Marie Curie; Trường THPT Lê Thị Hồng Gấm; Trường THPT Nguyễn Thị Diệu; Trường THPT Năng khiếu TDTT.

2. Khối thi đua 2, có 08 trường thuộc quận 4, huyện Nhà Bè, Cần Giờ, gồm: Trường THPT Nguyễn Trãi; Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ; Trường THPT Long Thới; Trường THPT Phước Kiển; Trường THPT Dương Văn Dương; Trường THPT Bình Khánh; Trường THPT Cần Thạnh; Trường THPT An Nghĩa.

3. Khối thi đua 3, có 10 trường thuộc quận 7, quận 8, gồm: Trường THPT Lê Thánh Tôn; Trường THPT Ngô Quyền; Trường THPT Tân Phong; Trường THPT Nam Sài Gòn; Trường THPT Chuyên Năng khiếu